

Số: 54 /KH-TTHCSNLB

Liên Chiểu, ngày 29 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra cuối kì II, năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT;

Căn cứ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023 tại Công văn số 645/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2022; Kết luận họp giao ban Phó Hiệu trưởng chuyên môn và Cụm trưởng chuyên môn triển khai các nội dung chuyên môn cấp THCS năm học 2022 - 2023 tại Công văn số 717/TB-PGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 273/PGDĐT-THCS ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2022-2023 của Phòng GDĐT quận Liên Chiểu;

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-TTHCSNLB ngày 19 tháng 9 năm 2022 về công tác trọng tâm năm học 2022 - 2023 của Trường THCS Nguyễn Lương Bằng;

Trường THCS Nguyễn Lương Bằng xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kì II năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá chất lượng dạy học từng bộ môn để đề ra những giải pháp tích cực, hữu hiệu nâng cao chất lượng dạy học.

- Nâng cao năng lực cho giáo viên và chất lượng đào tạo của nhà trường, góp phần đổi mới phương pháp dạy học; đáp ứng các yêu cầu đổi mới về cách thức, hình thức kiểm tra của Bộ GDĐT.

2. Yêu cầu

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh chính xác, khách quan, công bằng, đáp ứng các yêu cầu về chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình.

- Bảo mật biên soạn, in sao và bảo quản đề kiểm tra. Đề kiểm tra (kể cả đề đề xuất) là tài liệu **MẬT**. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên không chuyển cho người không có nhiệm vụ và không phổ biến cho học sinh bằng bất kỳ hình thức nào khi chưa tổ chức kiểm tra.

II. NỘI DUNG

1. Ôn tập

- Xây dựng và triển khai đề cương ôn tập trước thời điểm kiểm tra 02 tuần;
- Tổ chức ôn tập trước khi kiểm tra.

2. Thời gian kiểm tra

- Lớp 6, 7, 8: từ ngày 24/4/2023 đến ngày 09/5/2023 (Lịch kiểm tra tại Phụ lục 1, 2 và 3);
 - Lớp 9: từ ngày 17/4/2023 đến ngày 27/4/2023 (Lịch kiểm tra tại Phụ lục 4);
- Lưu ý: Không bố trí quá 02 môn kiểm tra trong 01 buổi/lớp.

3. Hình thức và nội dung đề kiểm tra

a) Hình thức

- Lớp 6, 7, 8: kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận. Riêng môn Toán 8 và Ngữ văn 8 kiểm tra theo hình thức tự luận;
- Lớp 9: kiểm tra theo hình thức tự luận. Riêng môn Tiếng Anh, đề kiểm tra chung cho tất cả học sinh theo chương trình Tiếng Anh 10 năm với hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận.

b) Nội dung

- Lớp 6, 7, 8 và các môn lớp 9 do Trường ra đề: Nội dung thuộc chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ đầu học kì II đến trước thời điểm tổ chức kiểm tra 01 tuần. Đối với lớp 6 và lớp 7 bám sát ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 2163/KH-SGDĐT ngày 19/8/2022 về việc tập huấn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì và đảm bảo yêu cầu cần đạt theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đối với lớp 8 và lớp 9 theo hướng dẫn chuyên môn của các bộ môn và bám sát nội dung Chương trình giáo dục phổ thông đã được điều chỉnh tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT;

- Các môn lớp 9 do Sở ra đề: Nội dung thuộc chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ đầu học kì II đến trước thời điểm tổ chức kiểm tra 01 tuần theo tài liệu phân phối chương trình tham khảo của Sở GDĐT kèm theo Công văn số 2745/SGDĐT-GDTrH ngày 12/10/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình chi tiết các môn học;

- Kiểm tra những kiến thức trọng tâm và kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học giải quyết các tình huống gắn với thực tế cuộc sống đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông; phù hợp với định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá của Bộ GDĐT; phân loại được trình độ học sinh, nội dung dành cho học sinh khá, giỏi không quá 1,0 điểm;

- Môn Tiếng Anh không tổ chức kiểm tra kỹ năng nghe, nói. Giáo viên tổ chức đánh giá kỹ năng nghe, nói trong các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên.

- Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân (GDCD) cần coi trọng đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng tăng cường kiểm tra việc vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu học sinh chỉ ghi nhớ máy móc.

Lưu ý: việc ra đề kiểm tra tránh những nội dung thiếu chính xác, thiếu nguồn gốc hợp pháp, không phù hợp lứa tuổi và những vấn đề nhạy cảm,...;

4. Quy định về biên soạn đề kiểm tra

a) Ma trận đề kiểm tra

- Tất cả các đề kiểm tra bắt buộc phải có ma trận mô tả và ma trận đề, đề, hướng dẫn chấm;

- Các tổ, nhóm chuyên môn họp và thống nhất ma trận, đặc tả đề.

b) Công tác biên soạn đề

- Giáo viên được phân công tiến hành ra đề theo ma trận đã thống nhất.

- Đề kiểm tra theo biểu mẫu của trường, biên soạn bằng phần mềm ứng dụng Microsoft Word, sử dụng bảng mã Unicode, font Times New Roman, size từ 12 đến 14, định dạng trang in trên khổ giấy A4, căn lề: trái 2,5cm; phải: 1,5cm; trên: 2,0cm; dưới: 2,0cm. Tên file gửi qua gmail được lưu theo cú pháp: De CKII [môn lớp] [GV soạn] (viết không dấu);

- Các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Khoa học tự nhiên (KHTN): Giáo viên bộ môn được phân công chuyên môn dạy khối lớp nào thì ra đề khối lớp đó. Giáo viên ra đề nộp trực tiếp cho Phó Hiệu trưởng 2 (PHT2);

- Các môn Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD, Công nghệ, Tin học, Tiếng Nhật, Lịch sử - Địa lí mỗi khối lớp ra ít nhất 02 (hai) đề; Các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm mỗi khối lớp ra ít nhất 01 (một) đề. Tổ trưởng chuyên môn tổ chức phản biện các đề này tại Tổ chuyên môn, nộp đề và biên bản phản biện cho PHT2;

- Đề kiểm tra học sinh khuyết tật: mỗi một môn của một khối lớp, Tổ trưởng chuyên môn phân công 01 giáo viên ra đề. Đề có thể sử dụng các nội dung ở mức độ nhận biết, thông hiểu trong đề kiểm tra và xây dựng lại biểu điểm chấm;

- Nộp tất cả các đề kiểm tra bằng bảng in và gửi file Word cho PHT2 qua gmail: nguyenhonghien43@gmail.com. Thời gian nộp đề cụ thể như sau:

+ Ngày 14/4/2023 nộp tất cả các đề kiểm tra lớp 9 do trường ra đề;

+ Ngày 19/4/2023 nộp tất cả các đề kiểm tra lớp 6, 7 và 8;

- Ngày 22/4/2023 phản biện đề tại trường với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, KHTN;

- Đề kiểm tra sẽ do Ban giám hiệu phê duyệt và chọn đề;

- Nhân viên trong Tổ in sao có trách nhiệm in sao đủ số lượng đề và hoàn thành trước khi tổ chức kiểm tra 01 (một) ngày.

5. Công tác tổ chức kiểm tra

- Các môn kiểm tra tập trung chia học sinh theo thứ tự tên A-B-C... (Sơ đồ bố trí phòng kiểm tra nhà trường sẽ thông báo sau);
- Trước mỗi buổi kiểm tra, họp Ban coi kiểm tra để phổ biến nội quy và những việc cần làm, lập biên bản xác nhận tình trạng niêm phong của các bì đựng đề, phân công công việc cho từng thành viên của hội đồng, ban/Tổ;
- Chỉ mở niêm phong bì đựng đề kiểm tra trước đúng 30 phút theo lịch (theo môn kiểm tra/buổi);
- Trong suốt thời gian kiểm tra (từ khi mở đề đến khi kết thúc giờ làm bài), tất cả các thành viên tuyệt đối không sử dụng điện thoại. Việc liên lạc, báo cáo đột xuất với Sở hoặc Phòng trong quá trình tổ chức kiểm tra chỉ có Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trực sử dụng điện thoại cố định của đơn vị để liên lạc;
- Khi phát hiện sai sót của đề hoặc hướng dẫn chấm thì thực hiện như sau:
 - + Đánh giá mức độ sai sót, báo cáo nhanh đến cấp có thẩm quyền để xin ý kiến giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của học sinh;
 - + Không tự ý giải quyết, điều chỉnh đề và hướng dẫn chấm khi chưa được thông nhất;
 - + Bảo mật thông tin, không được đưa thông tin sai sót lên các mạng xã hội, không cung cấp thông tin sai lệch cho báo chí và người khác. Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm phát ngôn của đơn vị mình;
 - + Công tác tổ chức kiểm tra đều được lập biên bản, lưu hồ sơ đầy đủ và thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình với các cấp khi được yêu cầu;
- Học sinh làm bài trên giấy kiểm tra, không thu đề kiểm tra, không cất xén thời gian làm bài kiểm tra của học sinh. Riêng môn Tiếng Anh học sinh làm bài trên đề kiểm tra;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vi phạm các quy định về kiểm tra cuối kì được xử lý theo các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn tổ chức kiểm tra;
- Ban hành quyết định thành lập Ban tổ chức, tổ ra đề, tổ in sao đề, tổ coi kiểm tra và tổ chấm bài kiểm tra;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra;
- Tổ chức biên soạn, in sao đề, bảo mật đề kiểm tra theo quy định.

2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức họp triển khai thực hiện kế hoạch;

- Quán triệt giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện quy định về giờ coi kiểm tra, tác phong và các quy định khác trong quy chế coi kiểm tra;
- Tổ chức thảo luận hướng dẫn chấm và phân công giáo viên chấm chéo các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN, Vật lí, Hóa học.

3. Giáo viên chủ nhiệm

Thông báo lịch kiểm tra đến học sinh và phụ huynh học sinh. Quán triệt học sinh ý thức học tập, làm bài kiểm tra theo đúng quy định và tác phong kiểm tra tập trung như đi học chính khóa.

4. Giáo viên bộ môn

- Tổ chức ôn tập, hệ thống kiến thức cho học sinh và thông báo cụ thể thời gian kiểm tra trước 01 tuần. Chấm điểm và trả bài theo đúng quy định;
- Ra đề và chấm bài kiểm tra theo phân công. Điểm các môn chấm chéo được giáo viên chấm ghi vào phiếu điểm (ghi điểm bằng mực xanh, sửa điểm bằng mực đỏ), bàn giao phiếu điểm cho giáo viên bộ môn để cập nhật điểm vào Vnedu và lưu vào hồ sơ cá nhân. Các môn còn lại giáo viên đứng lớp theo phân công chuyên môn chấm và cập nhật điểm vào Vnedu;
- Ngày 21/4/2023 hoàn thành cập nhật điểm thường xuyên lớp 9 vào vnedu;
- Ngày 28/4/2023 hoàn thành cập nhật điểm thường xuyên các lớp 6, 7, 8 vào vnedu;
- Ngày 04/5/2023 hoàn thành chấm, trả bài cho học sinh và cập nhật điểm vào phần mềm vnedu.vn các môn khối lớp 9;
- Ngày 12/5/2023 hoàn thành chấm, trả bài cho học sinh và cập nhật điểm vào phần mềm vnedu.vn các môn khối lớp 6, 7, 8;
- Sau khi phát bài kiểm tra đã chấm cho học sinh, giáo viên bộ môn thu lại và nộp về thư viện. Báo cáo Hiệu trưởng đối với những trường hợp xin xem lại, phúc khảo, khiếu nại kết quả bài kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cuối kì II, năm học 2022-2023 của Trường THCS Nguyễn Lương Bằng. Đề nghị Tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần báo ngay cho Hiệu trưởng để kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- HT, PHT, TTCM;
- Y tế, Thư viện, TPT Đội;
- Niêm yết phòng GV;
- Lưu: VT, CM.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Hiền

Phụ lục 1**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 6
NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTHCSNLB ngày 29/3/2023 của Trường THCS Nguyễn Lương Bằng)

CHIỀU THỨ SÁU 05/5/2023	CHIỀU THỨ BẢY 06/5/2023	CHIỀU THỨ HAI 08/5/2023	CHIỀU THỨ BA 09/5/2023
MÔN NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 13 giờ 30 đến 15 giờ 00)	MÔN TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 13 giờ 30 đến 15 giờ 00)	MÔN KHTN Thời gian làm bài: 60 phút (từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 30)	MÔN LS-ĐL Thời gian làm bài: 60 phút (từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 30)
MÔN TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	MÔN GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	MÔN CÔNG NGHỆ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 00 đến 15 giờ 45)	MÔN TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 60 phút (từ 15 giờ 00 đến 16 giờ 00)
Các môn còn lại kiểm tra trong tiết học thời khóa biểu từ ngày 24/4/2023 đến ngày 28/4/2023.			

Phụ lục 2**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 7
NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTHCSNLB ngày 29/3/2023 của Trường THCS
Nguyễn Lương Bằng)

SÁNG THỨ SÁU 05/5/2023	SÁNG THỨ BẢY 06/5/2023	SÁNG THỨ HAI 08/5/2023	SÁNG THỨ BA 09/5/2023
MÔN NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 07 giờ 30 đến 09 giờ 00)	MÔN TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 07 giờ 30 đến 09 giờ 00)	MÔN KHTN Thời gian làm bài: 60 phút (từ 07 giờ 30 đến 08 giờ 30)	MÔN LS-ĐL Thời gian làm bài: 60 phút (từ 07 giờ 30 đến 08 giờ 30)
MÔN TIN HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 09 giờ 30 đến 10 giờ 15)	MÔN GDCD Thời gian làm bài: 45 phút (từ 09 giờ 30 đến 10 giờ 15)	MÔN CÔNG NGHỆ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 09 giờ 00 đến 09 giờ 45)	MÔN TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 60 phút (từ 09 giờ 00 đến 10 giờ 00)
Các môn còn lại kiểm tra trong tiết học thời khóa biểu từ ngày 24/4/2023 đến ngày 28/4/2023.			

Phụ lục 3

**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 8
NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTHCSNLB ngày 29/3/2023 của Trường THCS
Nguyễn Lương Bằng)

CHIỀU THỨ SÁU 05/5/2023	CHIỀU THỨ BẢY 06/5/2023	CHIỀU THỨ HAI 08/5/2023	CHIỀU THỨ BA 09/5/2023
MÔN NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 13 giờ 30 đến 15 giờ 00)	MÔN TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 13 giờ 30 đến 15 giờ 00)	MÔN VẬT LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 15)	MÔN HÓA HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 15)
MÔN ĐỊA LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	MÔN LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 30 đến 16 giờ 15)	MÔN SINH HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 00 đến 15 giờ 45)	MÔN TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút (từ 15 giờ 00 đến 15 giờ 45)
- Môn GD&ĐT kiểm tra trong tiết sinh hoạt lớp ngày 28/4/2023; - Các môn còn lại kiểm tra trong tiết học thời khóa biểu từ ngày 24/4/2023 đến ngày 28/4/2023.			

Phụ lục 4

**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ II LỚP 9
NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTHCSNLB ngày 29/3/2023 của Trường THCS
Nguyễn Lương Bằng)

SÁNG THỨ HAI 24/4/2023	SÁNG THỨ BA 25/4/2023	SÁNG THỨ TƯ 26/4/2023	SÁNG THỨ NĂM 27/4/2023
MÔN NGỮ VĂN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	MÔN TOÁN Thời gian làm bài: 90 phút (từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 00)	MÔN VẬT LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)	MÔN HÓA HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 15)
MÔN ĐỊA LÝ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)	MÔN LỊCH SỬ Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 30)	MÔN SINH HỌC Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)	MÔN TIẾNG ANH Thời gian làm bài: 45 phút (từ 9 giờ 00 đến 9 giờ 45)
- Môn GDCD kiểm tra trong tiết sinh hoạt lớp ngày 17/4/2023; - Các môn còn lại kiểm tra trong tiết học thời khóa biểu từ ngày 17/4/2023 đến ngày 22/4/2023			

UBND QUẬN LIÊN CHIÊU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022–2023

MÔN LỚP

Thời gian làm bài: phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (... điểm): Với mỗi câu hỏi, học sinh chọn một trong các đáp án A, B, C, D.

Câu 1. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu 2. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu 3. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

II. TỰ LUẬN (.....,0 điểm):

Bài 1. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

a)

b)

Bài 2. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

a)

b)

Bài 3. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

---HẾT---

Giáo viên ra đề
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND QUẬN LIÊN CHIÊU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022– 2023

MÔN LỚP

Thời gian làm bài: Phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (... điểm) Mỗi câu trả lời đúng được ... điểm.

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
Đáp án							
Câu	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14
Đáp án							

II. TỰ LUẬN:(... điểm)

BÀI	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Bài 1 (1,5đ)	a) 0,75đ		0,25
			0,25
			0,25
	b) 0,75đ		0,25
			0,25
			0,25
Bài 2 (1,0đ)	a) 0,5đ		0,25
			0,25
	b) 0,5đ		0,25
			0,25
Bài 3 (0,5đ)	0,5		0,25
			0,25

Chú ý:

+ Học sinh giải bằng cách khác, bài làm đúng vẫn cho điểm tối đa.

UBND QUẬN LIÊN CHIÊU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

MA TRẬN
KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022– 2023

MÔN LỚP

Thời gian làm bài: Phút (*không kể thời gian giao đề*)

UBND QUẬN LIÊN CHIÊU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

ĐỀ HỌC SINH KHUYẾT TẬT
KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022– 2023

MÔN LỚP

Thời gian làm bài: phút (*không kể thời gian giao đề*)

I. TRẮC NGHIỆM (...0 điểm): Với mỗi câu hỏi, học sinh chọn một trong các đáp án A, B, C, D.

Câu 1. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu 2. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu 3. Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

Câu Nội dung câu hỏi.

A. B. C. D.

II. TỰ LUẬN (.....0 điểm):

Bài 1. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

a)

b)

Bài 2. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

a)

b)

Bài 3. (... điểm) Nội dung câu hỏi.

---HẾT---

Giáo viên ra đề
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND QUẬN LIÊN CHIÊU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HSKT
KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022– 2023

MÔN LỚP

Thời gian làm bài: phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM: (... điểm) Mỗi câu trả lời đúng được ... điểm.

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
Đáp án							
Câu	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14
Đáp án							

II. TỰ LUẬN:(... điểm)

BÀI	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Bài 1 (1,5đ)	a) 0,75đ		0,25
			0,25
			0,25
	b) 0,75đ		0,25
			0,25
			0,25
Bài 2 (1,0đ)	a) 0,5đ		0,25
			0,25
	b) 0,5đ		0,25
			0,25
Bài 3 (0,5đ)	0,5		0,25
			0,25

Chú ý:

+ Học sinh giải bằng cách khác, bài làm đúng vẫn cho điểm tối đa.